

Bản án số: 03/2025/LĐ-ST
Ngày: 24-7-2025
V/v Tranh chấp hợp đồng lao động

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 17 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH,
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thành Hiệp;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thảo;
2. Ông Tống Văn Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thuyến - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Võ Anh Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án lao động thụ lý số 15/2025/TLST-LĐ ngày 22/4/2025 về việc “Tranh chấp hợp đồng lao động”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2025/QĐXXST-LĐ ngày 21 tháng 6 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị Tuyết T, sinh năm 1990; địa chỉ: khu phố 1, phường U, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (Nay là phường T Thành phố Hồ Chí Minh); có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Bị đơn: Công ty TNHH D; địa chỉ: tổ 6, khu phố 5, phường Uyên Hưng, thành phố T, tỉnh Bình Dương (Nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh); có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1987; địa chỉ: khu phố 4, phường U, thành phố T, tỉnh Bình Dương (Nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh); có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

2. Bảo hiểm xã hội thành phố T; địa chỉ: khu phố 5, phường U, thành phố T, tỉnh Bình Dương (Nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh). Người đại

diện hợp pháp: ông Trương Thanh Như - Giám đốc; có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Lê Thị Tuyết T trình bày:

Bà Lê Thị Tuyết T và bà Nguyễn Thị Th có mối quan hệ là bạn bè, do bà Th không có đầy đủ giấy tờ cá nhân để tham gia ký hợp đồng lao động nên khoảng tháng 7/2010 đến tháng 6/2011, bà Th có mượn Giấy chứng minh nhân dân của bà Lê Thị Tuyết T để tham gia ký hợp đồng lao động với Công ty TNHH D (sau đây gọi tắt là Công ty D). Trong thời gian thực hiện hợp đồng thì Công ty D đã tham gia bảo hiểm xã hội cho bà Th với thông tin cá nhân của bà Lê Thị Tuyết T từ tháng 7/2010 đến tháng 6/2011 với mã số BHXH: 7410208862.

Bà Lê Thị Tuyết T có làm việc tại các công ty trên địa bàn Bình Dương và tham gia bảo hiểm xã hội liên tục từ tháng 6/2009 đến tháng 12/2024 và được Bảo hiểm cấp sổ bảo hiểm xã hội số 7409007233. Trong khoảng thời gian từ 5/2018 đến tháng 6/2021, bà Lê Thị Tuyết T tham gia ký hợp đồng lao động với Công ty TNHH MTV gỗ K; Trong thời gian làm việc, Công ty TNHH MTV gỗ K đã tham gia bảo hiểm xã hội cho bà Lê Thị Tuyết T tại bảo hiểm xã hội thành phố T với mã số BHXH: 7409007233.

Do bà T đã nghỉ việc và có nhu cầu nhận bảo hiểm xã hội theo quy định. Tuy nhiên, Bảo Hiểm xã hội thành phố T từ chối giải quyết vì trong quá trình đóng bảo hiểm trùng nên bà T không được nhận bảo hiểm xã hội theo quy định.

Nay bà T khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh) thụ lý giải quyết, tuyên bố hợp đồng lao động giữa bà Lê Thị Tuyết T (do bà Nguyễn Thị Thanh Th thực hiện) và Công ty TNHH D từ tháng 7/2010 đến tháng 6/2011 vô hiệu. Bà T không yêu cầu Tòa án giải quyết hậu quả hợp đồng vô hiệu.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Thanh Th trình bày:* Bà Th và là bạn của bà Lê Thị Tuyết T; do bà Th không có đầy đủ giấy tờ cá nhân để tham gia ký hợp đồng lao động nên khoảng tháng 7/2010 đến tháng 6/2011, bà Th có mượn Giấy chứng minh nhân dân của bà Lê Thị Tuyết T để tham gia ký hợp đồng lao động với Công ty D. Trong thời gian thực hiện hợp đồng thì Công ty D đã tham gia bảo hiểm xã hội cho bà Th với thông tin cá nhân của bà Lê Thị Tuyết T từ tháng 7/2010 đến tháng 6/2011 với mã số BHXH: 7410208862. Do đó, bà Th thống nhất với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc đề nghị Tòa án tuyên bố hợp đồng lao động được ký giữa bà Lê Thị Tuyết T (do bà Nguyễn Thị Thanh Th thực hiện) và Công ty TNHH D từ tháng 7/2010 đến tháng 6/2011 vô hiệu.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội thành phố T trình bày:* Qua kiểm tra đối chiếu dữ liệu của bà Lê Thị Tuyết T, sinh ngày

21/3/1990, số CMND: 2809880027 (CCCD: 074190009331) được Công ty D tham gia BHXH, bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN), bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp (BHTNLD-BNN) với mã số BHXH 7410208862 từ tháng 7/2010 đến tháng 6/2011 (kèm theo bản quá trình tham gia). Bà Lê Thị Tuyết T chưa hưởng BHXH 1 lần, chưa hưởng trợ cấp BHXH. Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu tại phiên tòa:

- Về tuân theo pháp luật tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự; Thẩm phán xác định quan hệ pháp luật đúng theo quy định tại Điều 32 Bộ luật Tố tụng dân sự và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh).

- Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ hồ sơ vụ án, các tài liệu chứng cứ đã được Hội đồng xét xử xem xét tại phiên tòa, nhận thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc tuyên hợp đồng lao động được ký kết giữa bà Lê Thị Tuyết T (do bà Nguyễn Thị Thanh Th thực hiện) và Công ty TNHH D từ tháng 7/2010 đến tháng 6/2011 vô hiệu là có cơ sở chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn bà Lê Thị Tuyết T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết về việc Tranh chấp hợp đồng lao động đối với bị đơn Công ty TNHH D có trụ sở tại: khu phố 5, phường U, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (nay là: khu phố 5, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh). Theo quy định tại các điều 32, 35 và 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh).

[2] Về việc vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt và có yêu cầu giải quyết vắng mặt. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Do đó, căn cứ vào Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự.

[3] Về nội dung: Bà Lê Thị Tuyết T và bà Nguyễn Thị Thanh Th cùng thống nhất nội dung là bà Nguyễn Thị Thanh Th là người trực tiếp tham gia ký hợp đồng lao động với Công ty TNHH D từ 7/2010 đến tháng 6/2011 với thông

tin cá nhân bà Lê Thị Tuyết T. Quá trình làm việc, Công ty TNHH D đã tham gia đóng bảo hiểm cho bà Th với tên Lê Thị Tuyết T với mã số BHXH 7410208862 thời gian từ tháng 7/2010 đến tháng 6/2011, chưa hưởng BHXH 01 lần. Xét thấy, việc bà Th sử dụng thông tin của bà T để giao kết hợp đồng lao động với Công ty TNHH D từ tháng 9/2010 đến tháng 6/2011 là hành vi gian dối. Hành vi trên đã vi phạm nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, thiện chí, hợp tác và trung thực khi xác lập quan hệ lao động theo quy định tại khoản 1 Điều 15 của Bộ luật Lao động, vi phạm nghĩa vụ cung cấp thông tin theo quy định tại khoản 2 Điều 16 của Bộ Luật Lao động nên trường hợp hợp đồng lao động vô hiệu theo khoản 1 Điều 49 của Bộ luật Lao động. Do đó, việc bà Lê Thị Tuyết T yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động giữa bà Lê Thị Tuyết T (do bà Nguyễn Thị Thanh Th thực hiện) và Công ty TNHH D từ tháng 7/2010 đến tháng 6/2011 vô hiệu là có cơ sở chấp nhận.

[4] Về hậu quả của hợp đồng vô hiệu: Các đương sự xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Sau khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật, người lao động có quyền liên hệ cơ quan Bảo hiểm xã hội để được giải quyết các chế độ bảo hiểm xã hội theo quy định.

[5] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí lao động sơ thẩm: Nguyên đơn tự nguyện chịu án phí nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các điều 32, 35, 39, 91, 92, 147, 227, 228, 235, 266, 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Các điều 15, 16, 49, 50 và 51 của Bộ luật Lao động;
- Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị Tuyết T đối với bị đơn Công ty TNHH D về việc “Tranh chấp hợp đồng lao động”.

Tuyên bố hợp đồng lao động giữa bà Lê Thị Tuyết T và Công ty TNHH D, thời gian làm việc từ tháng 7/2010 đến tháng 6/2011 bị vô hiệu.

Các bên có quyền và nghĩa vụ liên hệ cơ quan có thẩm quyền để thực hiện các thủ tục liên quan đến bảo hiểm theo quy định của pháp luật.

2. Về án phí lao động sơ thẩm: Bà Lê Thị Tuyết T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005233 ngày 16/4/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VT.

THẨM PHÁN

Võ Thành Hiệp